

Số: 33/2006/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 6 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ,
tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Văn hoá-Thông tin**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP, ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2005/TTLT/BVHTT-BVN ngày 21/01/2005 của Bộ Văn hoá- Thông tin và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý Nhà nước về văn hoá - thông tin ở địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 55/2005/NQ-HĐND ngày 30/7/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 4 phê chuẩn cơ cấu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã;

Xét đề nghị của Sở Văn hoá -Thông tin tại Đề án số 14/ĐA-VHTT ngày 22/5/2006 xác định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế của Sở Văn hoá- Thông tin và đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 147/TTr-SNV ngày 27/6/2006 về việc phê duyệt Đề án xác định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Văn hoá-Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Văn hoá- Thông tin tỉnh Tuyên Quang:

I. Vị trí và chức năng:

Sở Văn hoá- Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh về di sản văn hoá, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, báo chí, xuất bản, quyền tác giả đối với tác phẩm văn học - nghệ thuật, thư viện, quảng cáo, văn hoá quần chúng, thông tin cổ động, phát thanh truyền hình; về các dịch vụ công thuộc ngành văn hoá - thông tin; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Văn hoá- Thông tin chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Văn hoá - Thông tin.

Sở Văn hoá -Thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản riêng theo quy định của Nhà nước.

II. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về lĩnh vực văn hoá - thông tin thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phân cấp của Bộ Văn hoá - Thông tin; chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quy hoạch phát triển ngành của Bộ Văn hoá - Thông tin.

3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân công, phân cấp hoặc uỷ quyền về lĩnh vực văn hoá - thông tin đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã thuộc tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển văn hoá - thông tin đã được phê duyệt; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Về di sản văn hoá:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy chế, giải pháp quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá tại địa phương; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi phê duyệt;

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Bảo tàng tỉnh, Ban quản lý di tích; công nhận bảo tàng tư nhân; xếp hạng và huỷ bỏ xếp hạng bảo tàng, di tích theo thẩm quyền; phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích cấp tỉnh, phê duyệt dự án bảo quản, tu bổ phục hồi di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt theo quy định của pháp luật, sau khi có văn bản thẩm định của Bộ trưởng-Bộ Văn hoá - Thông tin;

- Tổ chức kiểm tra, phát hiện, thống kê, phân loại và lập hồ sơ di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn;

- Hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép nghiên cứu sưu tầm, di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn tỉnh cho tổ chức, cá nhân người Việt Nam định cư ở nước ngoài;

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện kiểm kê, phân loại, lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh thuộc địa bàn tỉnh;

- Chịu trách nhiệm thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích;

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ở địa phương theo quy định của pháp luật;

- Đăng ký và tổ chức quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trong phạm vi tỉnh; cấp phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng tỉnh và sở hữu tư nhân.

6. Về nghệ thuật biểu diễn:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phương án sắp xếp tổ chức các đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của địa phương phù hợp với quy hoạch phát triển ngành nghệ thuật biểu diễn của Bộ Văn hoá - Thông tin; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn về nghệ thuật biểu diễn do địa phương tổ chức trên địa bàn phù hợp với quy định của Bộ Văn hoá - Thông tin; kiểm tra việc thực hiện quy chế và xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền;

- Cấp phép công diễn chương trình, tiết mục, vở diễn ở trong nước và có yếu tố nước ngoài cho các đối tượng, đơn vị nghệ thuật theo quy định;

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép các đoàn nghệ thuật, diễn viên Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn và các đoàn nghệ thuật, diễn viên nước ngoài đến biểu diễn tại địa phương;

- Cấp phép và kiểm tra việc sản xuất phát hành băng, đĩa về ca múa nhạc, sân khấu cho tổ chức, cá nhân thuộc địa phương theo quy định của Bộ Văn hoá - Thông tin.

7. Về điện ảnh:

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định điều kiện kinh doanh: bán, cho thuê băng, đĩa hình, phát hành phim và chiếu bóng;

- Cấp phép phổ biến phim, băng đĩa hình, các thể loại (trừ phim truyện) do các cơ sở thuộc địa phương sản xuất và nhập khẩu;

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh tạm dừng việc phổ biến những bộ phim, đã được cấp phép, nếu nội dung bộ phim chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; đồng thời báo cáo Bộ Văn hoá - Thông tin và tổ chức thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Văn hoá - Thông tin.

8. Về mỹ thuật, nhiếp ảnh: Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng nghệ thuật tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh theo quy chế xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng của Bộ Văn hoá - Thông tin; chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh quy mô cấp tỉnh và khu vực; cấp phép và hướng dẫn các hoạt động triển lãm mỹ thuật, triển lãm ảnh, tổ chức các cuộc thi ảnh nghệ thuật, liên hoan ảnh, sao chép tác phẩm mỹ thuật tại địa phương theo quy chế hoạt động triển lãm mỹ thuật, quy chế hoạt động nhiếp ảnh, quy chế sao chép thể hiện phần mỹ thuật đối với các dự án xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng theo uỷ quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Về báo chí: Thực hiện quản lý Nhà nước về hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh bao gồm: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử theo phân công và uỷ

quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với quy định của Luật Báo chí và các văn bản hướng dẫn thi hành; cấp phép cho tác phẩm báo chí của cá nhân, tổ chức ở địa phương mà các cá nhân, tổ chức đó không thuộc các cơ quan báo chí đưa ra đăng báo, tạp chí hoặc phát trên Đài phát thanh, truyền hình ở nước ngoài; tổ chức kiểm tra báo chí lưu chiều và quản lý báo chí lưu chiều của địa phương; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động bản tin cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh; cấp, thu hồi giấy phép sử dụng thiết bị thu tín hiệu truyền hình từ vệ tinh (TVRO) trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền; cấp phép hợp báo đối với các cơ quan, tổ chức của địa phương.

10. Về xuất bản: Tổ chức thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ xin phép thành lập Nhà xuất bản của các tổ chức, cơ quan Nhà nước thuộc tỉnh; cấp, thu hồi giấy phép xuất bản các tài liệu lưu hành nội bộ của cơ quan, tổ chức thuộc địa phương và giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không nhằm mục đích kinh doanh theo quy định của pháp luật; nhận lưu chiều kiểm tra nội dung xuất bản của Nhà xuất bản, của tổ chức, cơ quan thuộc địa phương; tổ chức thẩm định khi phát hiện xuất bản phẩm lưu chiều có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

11. Về quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật:

- Có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực quyền tác giả đối với tác phẩm văn học nghệ thuật trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quyền tác giả đối với tác phẩm văn học nghệ thuật và chế độ nhuận bút các tác giả, chủ sở hữu tác phẩm văn học, nghệ thuật; thẩm định quyền tác giả khi có tranh chấp theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

12. Về thư viện: Chuyển giao các xuất bản phẩm lưu chiều tại địa phương cho thư viện cấp tỉnh theo quy định; hướng dẫn việc đăng ký và đăng ký hoạt động thư viện trong tỉnh theo quy định của Bộ Văn hoá - Thông tin; chỉ đạo các thư viện trong tỉnh xây dựng quy chế tổ chức hoạt động theo quy chế mẫu của Bộ Văn hoá - Thông tin.

13. Về quảng cáo: Thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, sửa đổi bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập văn phòng đại diện của các tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ quảng cáo đặt tại địa bàn tỉnh; cấp, thu hồi giấy phép vi phạm treo bảng, biển, pa nô, băng rôn, màn hình đặt nơi công cộng, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước, phương tiện giao thông, vật thể di động khác trên địa bàn tỉnh.

14. Về văn hoá quần chúng, thông tin cổ động, triển lãm:

- Hướng dẫn xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của các thiết chế văn hoá - thông tin trên địa bàn tỉnh theo quy chế mẫu của Bộ Văn hoá - Thông tin; chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức các lễ hội; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, xây dựng gia đình, làng, xã, cơ quan đơn vị văn hoá trên địa bàn tỉnh;

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy chế phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo và hướng dẫn phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng

đời sống văn hoá"; chịu trách nhiệm Thường trực Ban chỉ đạo "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá";

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin, tuyên truyền cổ động, triển lãm phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và quy hoạch hệ thống cổ động trực quan trên địa bàn tỉnh; tổ chức các cuộc thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động, cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế văn hoá xã hội trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng, triển lãm tại địa phương; cấp giấy phép triển lãm theo quy chế hoạt động triển lãm của Bộ Văn hoá - Thông tin.

15. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan hữu quan khác tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn các hoạt động văn hoá, thông tin vi phạm pháp luật.

16. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở, thực hiện đổi mới cơ chế quản lý theo quy định của pháp luật.

17. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý Nhà nước nội dung hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực văn hoá - thông tin ở địa phương theo quy định của pháp luật.

18. Tổ chức nghiên cứu khoa học chuyên ngành, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu quản lý của Sở.

19. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hoá - thông tin theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

20. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, xã hội hoá các hoạt động văn hoá - thông tin, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

21. Hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về văn hoá - thông tin.

22. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật về văn hoá - thông tin theo quy định của pháp luật.

23. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các tài năng văn hoá nghệ thuật và đối với cán bộ, công chức, viên chức hoạt động văn hoá - thông tin trên địa bàn tỉnh.

24. Tổng hợp, thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hoá - Thông tin.

25. Quản lý bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách cán bộ chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở theo phân cấp.

26. Quản lý tài chính, tài sản được giao và thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

27. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

III. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế:

A. Về tổ chức bộ máy:

1. Lãnh đạo Sở:

Sở Văn hoá thông tin có Giám đốc và không quá ba (03) Phó Giám đốc.

- Giám đốc Sở là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Bộ Trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin, Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về mọi mặt công tác của Sở Văn hoá - Thông tin.

- Phó Giám đốc Sở là người giúp việc Giám đốc, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các nhiệm vụ công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, Phó Giám đốc được Giám đốc uỷ nhiệm điều hành các mặt hoạt động của Sở.

2. Các tổ chức giúp việc Giám đốc Sở:

2.1. Văn phòng, gồm có:

- 01 Chánh Văn phòng

- Các công chức, nhân viên thuộc các ngạch: Chuyên viên; kế toán; văn thư, lưu trữ; lái xe; nhân viên phục vụ, thủ kho, thủ quỹ.

2.2. Phòng Nghiệp vụ văn hoá - thông tin, gồm có:

- 01 Trưởng phòng

- 01 Phó Trưởng phòng;

- Các chuyên viên.

2.3. Thanh tra Sở, gồm có:

- 01 Chánh thanh tra;

- Thanh tra viên

3. Các Đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

3.1. Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Triển lãm:

Đổi tên Nhà Văn hoá Trung tâm tỉnh thành Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Triển lãm tỉnh.

a. Chức năng:

Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Triển lãm là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hoá - Thông tin có chức năng thực hiện các hoạt động về văn hoá thông tin trên địa bàn tỉnh; chịu sự quản lý toàn diện của Sở Văn hoá - Thông tin.

Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Triển lãm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

b. Nhiệm vụ:

- Hướng dẫn nghiệp vụ hoạt động văn hoá - thông tin cơ sở.
- Tổ chức thực hiện các cuộc triển lãm về lĩnh vực văn hoá thông tin cấp tỉnh.
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu văn hoá - thông tin, đội viên đội thông tin lưu động huyện, thị xã.
- Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý văn hoá, hạt nhân văn nghệ quần chúng cơ sở; tổng hợp và phát huy khả năng các nghệ nhân trong tỉnh, trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền cổ động, biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị.
- Tổ chức hoạt động văn nghệ quần chúng, các loại hình câu lạc bộ tham gia các hội thi, hội diễn ở Trung ương và địa phương.
- Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản được giao, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đối với cán bộ, viên chức theo thẩm quyền phân cấp và theo đúng quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Giám đốc Sở phân công

c. Tổ chức bộ máy của Trung tâm:

- Lãnh đạo Trung tâm, gồm có: Giám đốc và một (01) Phó Giám đốc.
- Tổ Hành chính, gồm có viên chức thuộc các ngạch: Kế toán; lái xe; phục vụ.
- Phòng Nghiệp vụ, gồm có: 01 Trưởng phòng và cán bộ, viên chức
- Đội thông tin lưu động, gồm có: 01 Đội trưởng; 01 Đội phó và các cán bộ, viên chức thuộc các ngạch tuyên truyền viên.

3.2. Thư viện tỉnh:**a. Chức năng:**

Thư viện tỉnh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hoá - Thông tin, có chức năng thực hiện các hoạt động về thư viện trên địa bàn tỉnh; chịu sự quản lý toàn diện của Sở Văn hoá - Thông tin.

Thư viện tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

b. Nhiệm vụ:

- Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho hệ thống thư viện, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn, cơ quan, trường học trong tỉnh.
- Tổ chức phục vụ bạn đọc tại thư viện; giới thiệu sách báo.
- Tổ chức hội thảo chuyên đề, phục vụ nhiệm vụ chính trị và nghiên cứu khoa học.
- Lưu giữ tài liệu, sách, báo và các ấn phẩm khác của Trung ương và địa phương.
- Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản được giao, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đối với cán bộ, viên chức theo đúng thẩm quyền phân cấp và theo đúng quy định của pháp luật và của tỉnh.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Giám đốc Sở phân công.

c. Tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo gồm: Giám đốc và một (01) Phó Giám đốc.
- Tổ hành chính, gồm có viên chức thuộc các ngạch: Kế toán, lái xe.
- Phòng Nghiệp vụ kỹ thuật sách, gồm có: Trưởng phòng và các viên chức ngạch thư viện, thư mục;
- Phòng bạn đọc, gồm có: Trưởng phòng và các viên chức ngạch thư viện.

3.3. Ban Quản lý khu du lịch lịch sử văn hoá và sinh thái Tân Trào:

Đổi tên Bảo tàng Tân Trào- ATK thành Ban Quản lý khu du lịch lịch sử văn hoá và sinh thái Tân Trào.

a. Chức năng:

Ban Quản lý khu du lịch lịch sử văn hoá và sinh thái Tân Trào Là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hoá- Thông tin, có chức năng thực hiện các hoạt động bảo tồn, bảo tàng phát huy giá trị khu di tích lịch sử Tân Trào-ATK- Kim Quan; chịu sự quản lý toàn diện của Sở Văn hoá - Thông tin.

Ban Quản lý khu du lịch lịch sử văn hoá và sinh thái Tân Trào có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

b. Nhiệm vụ:

- Quản lý, bảo vệ, lập hồ sơ di tích, tôn tạo phát huy giá trị các di tích lịch sử cách mạng và kháng chiến trong khu di tích lịch sử Tân Trào- ATK- Kim Quan.

- Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương, các ngành, đoàn thể, các cơ quan hữu quan, các tổ chức kinh tế xã hội tuyên truyền vận động nhân dân tham gia hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị các di tích lịch sử cách mạng tại Tân Trào- ATK- Kim Quan.

- Thường xuyên thông tin liên lạc, xử lý thông tin, nghiêm túc chấp hành chỉ thị của cấp trên và chế độ báo cáo kịp thời, chính xác những vấn đề xảy ra tại khu di tích lịch sử Tân Trào -ATK- Kim Quan.

- Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản được giao, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đối với cán bộ, viên chức theo đúng thẩm quyền phân cấp và theo đúng quy định của pháp luật và của tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Giám đốc Sở phân công.

c. Tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo gồm: Giám đốc và một (01) Phó Giám đốc.
- Tổ hành chính, gồm có viên chức thuộc các ngạch: Kế toán, lái xe, bảo vệ.
- Các tổ nghiệp vụ gồm các viên chức thuộc các ngạch: Bảo tàng viên, hướng dẫn viên.

3.4. Bảo tàng tỉnh:

a. Chức năng:

Bảo tàng tỉnh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hoá - Thông tin, có chức năng thực hiện các hoạt động về bảo tồn, bảo tàng trên địa bàn tỉnh; chịu sự quản lý toàn diện của Sở Văn hoá - Thông tin.

Bảo tàng tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

b. Nhiệm vụ:

- Nghiên cứu lịch sử cách mạng, kháng chiến; sưu tầm tư liệu, hiện vật lịch sử. Quản lý các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh, hướng dẫn thực hiện, bảo vệ và khai thác các di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh, các hiện vật lịch sử có giá trị trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm kê khoa học, phân loại tài liệu, hiện vật lịch sử.

- Tổ chức bảo quản tài liệu, hiện vật lịch sử.

- Tổ chức trưng bày (bao gồm trưng bày cố định, trưng bày lưu động, trưng bày chuyên đề).

- Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản được giao, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đối với cán bộ, viên chức theo đúng thẩm quyền phân cấp và theo đúng quy định của pháp luật và của tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Giám đốc Sở phân công.

c. Tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo gồm có: Giám đốc và một (01) Phó Giám đốc.

- Tổ hành chính, gồm có viên chức, nhân viên thuộc các ngành: Kế toán, văn thư, lái xe.

- Các Phòng nghiệp vụ bảo tàng, bảo tồn; mỗi phòng gồm có: Trưởng phòng và các viên chức ngành bảo tàng viên, kỹ thuật viên bảo tồn, bảo tàng.

3.5. Đoàn Nghệ thuật tỉnh:

a. Chức năng:

Đoàn Nghệ thuật tỉnh là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hoá - Thông tin, có chức năng thực hiện các hoạt động biểu diễn nghệ thuật, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, phát hiện năng khiếu nghệ thuật, đào tạo diễn viên trẻ của tỉnh. Chịu sự quản lý toàn diện của Sở Văn hoá - Thông tin.

Đoàn Nghệ thuật có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

b. Nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch hàng năm về chương trình, tiết mục mới, về số buổi biểu diễn, doanh thu, tổ chức biểu diễn, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hoá tinh thần của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo diễn viên trẻ của địa phương.

- Tham gia hướng dẫn nghiệp vụ, phát hiện năng khiếu nghệ thuật quần chúng làm nòng cốt cho phong trào văn hoá văn nghệ quần chúng của tỉnh.

- Tổ chức biểu diễn phục vụ nhân dân trong tỉnh; tham gia các cuộc hội thi, hội diễn nghệ thuật khu vực và toàn quốc.

- Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản được giao, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đối với cán bộ, viên chức theo đúng thẩm quyền phân cấp và theo đúng quy định của pháp luật và của tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Giám đốc Sở phân công.

c. Tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo gồm có: Trưởng Đoàn và một (01) Phó Trưởng đoàn.

- Phòng Hành chính, gồm có: Trưởng phòng, viên chức thuộc các ngạch: Kế toán, kỹ thuật viên, lái xe, nhân viên phục vụ.

- Các Đội diễn viên, mỗi Đội gồm có: Đội trưởng và các viên chức thuộc các ngạch diễn viên; kỹ thuật viên.

3.6. Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng:

a. Chức năng:

Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hoá thông tin, có chức năng thực hiện các hoạt động điện ảnh trên địa tỉnh. Chịu sự quản lý toàn diện của Sở Văn hoá - Thông tin.

Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

b. Nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động sự nghiệp điện ảnh trên địa bàn toàn tỉnh, tổ chức thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt

- Tổ chức chiếu phim nhựa, phim video phục vụ các xã vùng cao, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức nhập phim nhựa theo nhu cầu của tỉnh.

- Tổ chức in nhân và cung cấp băng hình, đĩa hình có nội dung tốt cho nhân dân.

- Quản lý cán bộ, viên chức, tài chính, tài sản được giao, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách đối với cán bộ, viên chức theo đúng thẩm quyền phân cấp và theo đúng quy định của pháp luật và của tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Giám đốc Sở phân công.

c. Tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo Trung tâm gồm có: Giám đốc và một (01) Phó Giám đốc kiêm Trưởng Phòng Hành chính.

- Phòng Hành chính gồm các viên chức thuộc các ngạch: Kế toán; văn thư, lưu trữ, phục vụ; lái xe.

- Phòng Nghiệp vụ gồm có: Trưởng phòng và các viên chức thuộc các ngạch Tuyên truyền viên, kỹ thuật viên.

- Các Đội Chiếu bóng, mỗi Đội gồm có: Đội trưởng và các viên chức ngạch: Tuyên truyền viên, kỹ thuật viên.

B. Về biên chế:

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác, Giám đốc Sở Văn hoá- Thông tin phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng biên chế hàng năm.

2. Biên chế năm 2006: **176 người**, trong đó:

- Biên chế quản lý nhà nước: **23 người**

- Biên chế sự nghiệp: **153 người**

3. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức của Sở phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức của Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành và Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 2. Giao trách nhiệm:

1. Giám đốc Sở Văn hoá- Thông tin xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của cơ quan phù hợp với Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Sở Văn hoá -Thông tin tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 927/QĐ-UB ngày 15/6/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Văn hoá- Thông tin.

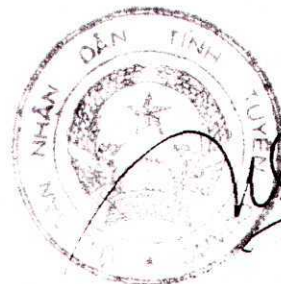
Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Văn hoá-Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Văn hoá thông tin;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ;
- Công an tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, NV.(TT-30)

Báo
cáo



Lê Thị Quang